

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ - PT

Ngày 07/5/2018

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương

Bà Hoàng Lan Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Vũ Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2017/TLPT-HNGĐ ngày 23/10/2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 10/2017/HNGĐ - ST ngày 14/9/2017 của Toà án nhân dân huyện D bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 67/2017/QĐ-PT ngày 16 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A - Sinh năm 1994

HKTT: thôn 8, xã E, huyện D, tỉnh Thanh Hoá.

Hiện cư trú tại: thôn 1, xã G, huyện D, tỉnh Thanh Hoá. Có đơn xin vắng mặt

- Bị đơn: Anh Doãn Hữu C - Sinh năm 1994.

Cư trú tại: thôn 8, xã E, huyện D, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

- Người kháng cáo: Bị đơn anh Doãn Hữu C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Doãn Hữu C kết hôn với nhau năm 2013, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện D, tỉnh

Thanh Hóa. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được ba năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau. Đến tháng 6/2016, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở Đội 1, xã G, huyện D, tỉnh Thanh Hóa và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

** Anh Doãn Hữu C trình bày:*

Về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình vợ chồng mâu thuẫn, thời gian sống ly thân như chị Vân Anh trình bày trên là đúng. Nay chị A có đơn xin ly hôn anh C cũng đồng ý .

- Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Vân A thống nhất có 01 con chung cháu Doãn Thị Hải Y - sinh ngày 14/11/2013. Hiện nay cháu Y đang ở với anh C.

Chị A và anh C đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Nếu được nuôi con chị A yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định của pháp luật; anh C không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Anh Doãn Hữu C và chị Nguyễn Thị Vân A không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số 10/2017/HNGĐ-ST ngày 14/9/2017 của Toà án nhân dân huyện D đã quyết định: Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; Điều 81; Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C.

2. Về con chung: Giao cháu Doãn Thị Hải Y - sinh ngày 14/11/2013 cho chị Nguyễn Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu Y thành niên. Anh C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản, công nợ: Anh C và chị Vân Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự

Ngày 18/9/2017, anh Doãn Hữu C kháng cáo, với nội dung: Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giao cháu Doãn Thị Hải Y cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Vân A đóng góp nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn, Giao cháu Y cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2013 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện D, tỉnh Thanh Hóa, là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn vợ chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2015 đến nay, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C thống nhất ly hôn, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C.

[1] Trong quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C có một con chung, cháu Doãn Thị Hải Y, sinh ngày 14/11/2013. Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Doãn Hữu C đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Nguyện vọng nuôi con của chị Vân A và anh C là chính đáng. Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu Doãn Thị Hải Y cho chị Nguyễn Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Tuy nhiên, tại đơn đề nghị ngày 17/11/2018, và ngày 02/5/2018, chị Nguyễn Thị Vân A có đơn đề nghị Tòa án giao cháu Doãn Thị Hải Y cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, vì hiện nay chị đi làm ăn xa, không đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, dạy dỗ cháu Y. Cháu Y hiện nay đang ở với anh C phát triển tốt về thể chất cũng như tinh thần. Để cháu Y có điều kiện phát triển tốt nhất về mọi mặt, cần chấp nhận đề nghị của chị Nguyễn Thị Vân A, cũng như kháng cáo của anh C, giao cháu Doãn Thị Hải Y cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của anh C, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh Doãn Hữu C được chấp nhận nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Điểm 2.1 Mục 2 Phần

II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận kháng cáo của anh Doãn Hữu C. Sửa bản án số: 10/2017/HNGĐ-ST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện D.

- Giao cháu Doãn Thị Hải Y, sinh ngày 14/11/2013 cho anh Doãn Hữu C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Doãn Hữu C không phải chịu án phí phúc thẩm. trả lại cho anh Doãn Hữu C 300.000đ tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2011/2500 ngày 18/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã E, D;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Hùng